

Số: 57 /TB-BVĐKTP

Tân Phú, ngày 08 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty (Nhà thầu)

Bệnh viện Đa khoa Tân Phú hiện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, lên kế hoạch xây dựng giá về việc “Cung cấp linh kiện thiết bị máy tính” với nội dung như sau:

Danh mục hàng hóa, dịch vụ mời chào giá chi tiết (Phụ lục 1 đính kèm).

Hồ sơ gửi kèm theo chào giá, bao gồm các tài liệu sau:

1. Bản gốc bảng chào giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, nhân công thực hiện và các loại phí khác (có chữ ký, đóng dấu của đại diện hợp pháp theo mẫu phụ lục 2 đính kèm).

2. Hợp đồng trúng thầu, trong đó phải có mặt hàng tương tự của hàng hóa, dịch vụ mời chào giá.

Nơi nhận báo giá:

- Địa điểm: Phòng Tổ chức – Hành chính quản trị/Bệnh viện Đa khoa Tân Phú.
- Địa chỉ: số 609 - 611 Âu Cơ, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại liên hệ: 028.36220413 (line 515).
- Email: bv.tanphu@tphcm.gov.vn
- Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 08 tháng 01 năm 2026 đến trước 16 giờ 00 phút ngày 16 tháng 01 năm 2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét./.

Lưu ý: khi nộp báo giá phải được bảo mật bằng hình thức bỏ vào phong bì niêm phong kín, có chữ ký tên và đóng dấu chỗ dán bì thư.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ/BVĐKTP;
- Ban biên tập website BV (để đăng tin);
- Lưu: VT, TCHCQT, Duyên.



Nguyễn Thanh Trường



PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Thông báo mời chào giá số: 57 /TB-BVĐKTP, ngày 08/01/2026)

1. Nội dung công việc:

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
1	Dây cáp mạng cat6	Tên sản phẩm Cáp mạng Cat6 Phân loại UTP Kích thước lõi 23AWG Kích thước cuộn dây 305m/ thùng/cuộn Tiêu chuẩn EIA/TIA 568A/B, ISO 11801 Đường kính ngoài 6mm Màu sắc Màu xanh dương Băng thông 250MHZ Số sợi 8 sợi đơn-4 cặp đôi Chất liệu lõi Làm từ đồng nguyên chất Chất liệu vỏ Làm từ nhựa PVC chất lượng cao Tốc độ truyền tải 1.25Gb Khoảng cách truyền tải 70-90m Quy cách hộp Đóng thùng carton	thùng	1
2	Bàn phím máy tính	Bàn phím Thương hiệu Logitech Bảo hành 36 tháng Tên K120 Màu sắc Đen Kết nối Bàn phím có dây Kết nối bàn phím USB 2.0 Kích thước Full size	Cái	1
3	Chuột máy tính	Chuột máy tính Logitech B100 (Đen) Thương hiệu Logitech Bảo hành 36 tháng Kiểu kết nối Chuột có dây Màu sắc Đen Kết nối USB 2.0 Độ phân giải (CPI/DPI) 800DPI Dạng cảm biến Optical Tên cảm biến Cảm biến quang học Số nút bấm 3 Kích thước 13.2 x 8.71 x 4.19 cm Khối lượng 108g	Con	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
4	Nguồn máy tính	NGUỒN SP 700W Power Super Pro ATX-700w 24pin Chuẩn nguồn: ATX Điện áp: 220V	cái	1
5	Nguồn máy bộ	NGUỒN HP 6300SFF PRO Bộ nguồn HP 6300SFF Case mini Điện áp: 220V Công Suất thực 250W chuẩn ATX, 6 PIN	cái	1
6	Ổ cứng SSD máy tính	Thương hiệu Lexar Bảo hành 36 tháng Kiểu ổ cứng SSD Màu sắc của ổ cứng Đen Cấu hình chi tiết Dung lượng 256GB Kết nối SATA 3 Kích thước 2.5" Tốc độ đọc 550MB/s Tốc độ ghi 500MB/s Ổ cứng SSD Lexar 2.5" 256GB Sata III 6Gb/s (NS100-256GB)	Cái	1
7	Ổ cứng SSD máy tính	Thương hiệu Lexar Bảo hành 36 tháng Kiểu ổ cứng SSD Màu sắc của ổ cứng Đen Cấu hình chi tiết Dung lượng 512GB Kết nối SATA 3 Kích thước 2.5" Tốc độ đọc 550MB/s Tốc độ ghi 500MB/s Ổ cứng SSD Lexar 2.5" 512GB Sata III 6Gb/s (NS100-512GB)	cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
8	Hub Switch chia mạng 1000 mbps 8 port	8-Port Gigabit PoE Desktop Switch TP-LINK LS108GP Cổng kết nối 8 × 10/100/1000 Mbps RJ45 (8 cổng PoE+ 802.3af/at) Chuẩn PoE IEEE 802.3af/at, tổng công suất 62W Công suất PoE mỗi cổng Tối đa 30W Khoảng cách truyền PoE (Extend Mode) Lên đến 250 m Tốc độ chuyển mạch 16 Gbps Tốc độ xử lý gói tin 11.9 Mpps Bảng địa chỉ MAC 4K Khung Jumbo 16 KB Phương thức truyền Store and Forward Tính năng phần mềm Extend Mode, PoE Auto Recovery, QoS 802.1p/DSCP, IGMP Snooping, Flow Control, MAC Learning & Aging, Green Technology Nguồn cấp Adapter ngoài 53.5VDC / 1.31A Công suất tiêu thụ tối đa 71.61W (khi cấp đầy tải PoE) Tản nhiệt / Quạt Không quạt (fanless), hoạt động yên tĩnh Vật liệu vỏ Kim loại bền bỉ Cài đặt Để bàn hoặc gắn tường Kích thước (RxDxC) 158 × 99 × 25 mm Nhiệt độ hoạt động 0–40°C	Cái	1
9	Nguồn máy tính Acbel	Nguồn Acbel G700 Hiệu năng 85%, 24 pins, 2 ATA, 6 SATA, 4PCI-express, Active PFC Fan: 12 cm Công suất tối đa 700W Số cổng cắm 1 x 8-pin (4+4) EPS, 2 x 6-pin PCIE, 4 x SATA, 4 x Peripheral (4-pin), 4 x 8-pin (6+2) PCIE, 1 x 24-pin Main	cái	1
10	Main máy tính	MAINBOARD ASUS H110 Chipset: Intel H110 Socket: LGA 1151 RAM: 2 khe, tối đa 32GB DDR4 Khe PCIe: 1 x16, 2 x1 SATA: 4 cổng SATA III USB: USB 3.0, USB 2.0	cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
11	Màn hình Wide 21 inch	Màn hình Dell Pro 22 E2225HSM (21.5inch - FHD - VA - 100Hz - 5ms) Thương hiệu Dell Bảo hành 36 tháng Tên E2225HSM, Màu sắc Đen Kích thước 21.5", Tần số quét 100Hz Thời gian phản hồi 5 ms, Tỉ lệ 16:9 Độ tương phản tĩnh 3,000:1 Độ sáng 250 cd/m2; Góc nhìn 178 (H) / 178 (V) Độ phủ màu 72% NTSC; Số lượng màu 16.7 triệu màu Tấm nền VA LED; Độ phân giải FHD (1920 x 1080) Tính năng đặc biệt - Mercury-free; - Arsenic-free Glass - PVC Free - BFR Free - Cable Lock Slot - Security Lock; - Anti-glare - Eye Comfort Technology -Loa: 2 x 4 W , Công suất 25W Kiểu màn hình Màn hình phẳng Kết nối :1 x HDMI 1.4, 1 x DisplayPort 1.2; 1 x VGA/D-sub Chuẩn gắn ARM; VESA mount 100mm Phụ kiện đi kèm Power cable; 1 x HDMI cable - 1.80 m Kích thước (có chân) 49.19 x 21.15 x 46.86 cm Kích thước (không chân) 28.90 x 49.19 x 5.43 cm Khối lượng (có chân) 4.10 kg Khối lượng (không chân) 2.25 kg	Cái	1
12	Ổ cứng lưu trữ 4TB HDD	Ổ cứng HDD Western Digital Black 4TB 3.5" SATA 3 - WD4005FZBX - Dung lượng: 4TB - Kích thước: 3.5" - Kết nối: SATA 3 - Tốc độ vòng quay: 7200RPM - Cache: 256MB	cái	1
13	Ổ cứng lưu trữ 2TB HDD	Ổ cứng HDD Western Digital Black 2TB 3.5" SATA 3 - WD2003FZEX - Dung lượng: 2TB - Kích thước: 3.5" - Kết nối: SATA 3 - Tốc độ vòng quay: 7200RPM	cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
14	Ổ cứng lưu trữ 8TB HDD	Ổ cứng HDD WD Ultrastar DC HC320 8TB 3.5" SATA 3 (HUS728T8TALE6L4) Thương hiệu: WD Mã sản phẩm: HUS728T8TALE6L4 Dòng sản phẩm: Ultrastar DC HC320 Tình trạng: Mới 100% Bảo hành: 60 tháng Dung lượng: 8TB Chuẩn giao tiếp: SATA 6Gb/s Kích thước: 3.5-Inch Tốc độ vòng quay: 7200 RPM Tốc độ truyền dữ liệu: lên đến 255MB/s Công nghệ ghi: CMR Bộ nhớ đệm: 256MB Cache	cái	1
15	Ram 4GB máy tính	RAM desktop KINGMAX (1x4GB) DDR4 2400MHz - Dung lượng: 1 x 4GB - Thế hệ: DDR4 - Bus: 2400MHz - Cas: 17	cái	1
16	Ram 8GB máy tính	RAM desktop KINGMAX (1x8GB) DDR4 2666MHz - Dung lượng: 1 x 8GB - Thế hệ: DDR4 - Bus: 2666MHz	cái	1
17	Convert chia mạng	Bộ chuyển đổi quang điện PLANET GT-802S (10/100/1000 Mbps/ Tx1310/Rx1310/ Single-Mode/ 2 sợi/ 10 km) cổng kết nối 1 x 1000BASE-LX SC, 1 x 10/100/1000 Mbps RJ-45 LAN Đèn LED báo hiệu 1 x PWR, 1 x TP LINK/ACT, 1 x 1000 LINK/ACT Fiber LINK/ACT Chuẩn kết nối RJ-45: 802.3/ab/u Auto-negotiation, MDI/MDI-X, SC: 802.3z Nguồn DC 5V/2A Chuẩn cáp 9/125µm single-mode Khoảng cách kết nối 10 km Tính năng chính Bước sóng: 1310nm, LFP (Link Fault Pass-through) Nhiệt độ hoạt động 0 ~ 50 độ C Nhiệt độ lưu trữ -10 ~ 70 độ C Độ ẩm hoạt động 5~95%, không ngưng tụ Độ ẩm lưu trữ 5~95%, không ngưng tụ Kích thước 94 mm x 70.3 mm x 26.2 mm Khối lượng 0.2kg Bảo hành 12 tháng	Cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
18	Đầu mạng	Đầu bấm mạng RJ45 Cat6 cao cấp Ugreen 50962 (Hộp 100 cái) Hãng sản xuất: Ugreen Model: 50962 Danh mục: Thiết bị mạng Tính năng: Đầu bấm dây mạng RJ45 Tương thích: RJ45 cat6, cat6e Chất liệu: Chân bấm đồng nguyên chất Vỏ nhựa trong cao cấp chống gãy, vỡ	Hộp	1
19	Switch Cisco 24 port (tủ mạng các tầng)	Switch chia mạng Cisco 24port 10/100/1000Mbps SG95-24 Số cổng Ethernet 24 x cổng RJ45 10/100/1000Mbps hỗ trợ Auto-Negotiation và Auto MDI/MDIX Cổng quang (SFP) 2 x khe cắm mini Gigabit SFP (MiniGBIC) Chế độ hoạt động Half-duplex / Full-duplex cho mỗi cổng Phương pháp chuyển mạch Store-and-Forward (chuyển tiếp và kiểm lỗi nhanh) Hỗ trợ QoS Có, ưu tiên dịch vụ nhạy cảm độ trễ như thoại và video Tính năng xử lý dữ liệu Học địa chỉ MAC (Address Learning), Aging, và Kiểm soát dòng dữ liệu (Flow Control) Thiết kế lắp đặt Đẻ bàn hoặc gắn tủ Rack Kích thước 279.4 x 44.45 x 170 mm (Rộng x Cao x Sâu) Nguồn điện 110–240VAC, 50–60Hz	Cái	1
20	CPU Core i7	Model i7-6700 Tốc độ CPU 3.4 - 4.0GHz Thông số nổi bật Socket Intel LGA 1151, Speed 3.4GHz (Turbo 4.0GHz), IGP Intel® HD Graphics 530, Bus RAM DDR3 - 1333/1600, 4 Core, 8 Threads, Cache L2: 1MB, L3: 8MB Bộ nhớ đệm (Cache) 8 (MB)	con	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
21	CPU Core i7	Bộ xử lý I7 9700 – Coffee Lake Bộ nhớ đệm thông minh Intel® 12 MB Tần số cơ sở của bộ xử lý 3.00 GHz Tần số turbo tối đa 4.70 GHz Hỗ trợ socket FCLGA1151 v2 Số lõi 8 Số luồng 8 TDP 65 W Các loại bộ nhớ DDR4-2666	con	1
22	CPU Core i3	CPU Intel Core i3 4160 (3.60GHz, 3M, 2 Cores 4 Threads) Socket: LGA 1150 Tốc độ xử lý: 3.6 GHz (2 nhân, 4 luồng) Bộ nhớ đệm: 3MB Đồ họa tích hợp: Đồ họa HD Intel® 4400	Con	1
23	Dây cáp HDMI	Cáp HDMI 1.4 dài 20M hỗ trợ 4K@30Hz 3D/HDR/ARC Ugreen 10112 cao cấp (Có IC) Hãng sản xuất : Ugreen - Model : 10112 - Cáp HDMI Ugreen chính hãng cao cấp này có tốc độ truyền dữ liệu lên đến 2. 10,2 Gb / s. - Cáp có độ dài 20M - Hỗ trợ âm thanh cao cấp Dolby TrueHD và DTS-HD Master Audio - Hỗ trợ công nghệ HDCP compliant - Ethernet Kênh HDMI - Thêm mạng tốc độ cao vào một liên kết HDMI, cho phép người dùng tận dụng đầy đủ các thiết bị IP-kích hoạt của họ mà không cần một cáp Ethernet riêng biệt. - Tích hợp thêm tính năng Audio Return Channel	Sợi	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
24	Wifi TP Link	Router WiFi 6 Gigabit băng tần kép TP-Link Archer AX12 Chuẩn Wi-Fi Wi-Fi 6 (802.11ax) Băng tần sóng 2.4GHz & 5GHz Cổng kết nối 1 × Cổng WAN Gigabit 3 × Cổng LAN Gigabit Kết nối và điều khiển Kết nối dễ dàng qua ứng dụng ứng dụng Tether hay web của TP-Link Độ mạnh của sóng (các thiết bị mạng) 5 GHz: 1201 Mb/giây (802.11ax) 2,4 GHz: 300 Mb/giây (802.11n) Số Ăng ten 4 ăng-ten hiệu suất cao cố định Hãng sản xuất TP-Link	Cái	1
25	Card video bắt hình	Card ghi hình AV, S-video chuẩn PCI-E AverMedia C725B Model C725B Host Interface PCIe Input S-Video Composite video, RCA audio Input Video Resolution 160 × 120, 176 × 144, 240 × 180, 240 × 176 320 × 240, 352 × 240, 352 × 288 (PAL only) 640 × 240, 640 × 288, 640 × 480 704 × 576 (PAL only), 720 × 240, 720 × 288 720 × 480, 720 × 576 (PAL only) Pixel Format YUY2(4:2:2), UYVY (4:2:2), RGB24 (4:4:4) Color Adjustment Brightness, Contrast, Hue, Saturation, Sharpness Multi-Card Support Yes (up to 8 pcs) Programming Language Visual Basic, Visual C++, Delphi, C#, VB.NET Operating Environment Temperature: 0 to +65 °C Humidity: 15 to 80% RHNC Storage Environment Temperature: -30 to +65 °C Humidity: 15 to 90% RHNC Power Requirement 3.3V max 400mA Dimensions (L x W) 93.5 x 68.78mm CPU Intel® Pentium® 4 3.0 GHz AMD Athlon™ 64 3200+ Memory 512 MB RAM VGA VGA card with support for DirectX9.0c or above Supported OS Windows 7/ 8.1/ 10 (32/ 64	Cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
		bits)/Win11 x64 Sound Card Yes		
26	Cáp ghi hình USB	Cáp ghi hình USB 2.0 Video/S-Video Capture 1080p – Chíp MS2107 Đài Loan Giao tiếp USB 2.0 Chip xử lý MS2107 (Đài Loan) Chuẩn tín hiệu vào Video Composite (CVBS) + Audio (R/L), S-Video Độ phân giải hỗ trợ Lên đến 1080p @ 30Hz (MJPEG/YUV2), tương thích 720p, 576p Tốc độ khung hình 30 fps ở 1080p Độ dài cáp 1 mét Hệ điều hành hỗ trợ Windows 7/8/8.1/10/11, macOS, Linux, Android Phần mềm khuyến nghị OBS Studio, Potplayer, QuickTime, XSplit Chức năng âm thanh Ghi âm thanh stereo qua cổng trắng/đỏ Kết nối ra PC USB-A (Plug & Play)		1
27	Card com	Card PCI-E sang RS232 2 Port Unitek Y-7504B Y-7504BBK01 Tốc độ 250Kbps Cổng kết nối RS-232 Hệ điều hành hỗ trợ Windows XP đến Windows 11, Windows Server, Linux 2.4+, macOS 10.5+ Tính năng chính Mở rộng cổng COM	Cái	1
28	Card mạng	Card mạng TP-Link TG-3468 (1 port/ 10/100/1000Mbps) Giao tiếp 1 x PCI Express 32-bit Tốc độ 10/100/1000Mbps Cổng kết nối 1 x 10/100/1000Mbps LAN RJ45 Ethernet Hệ điều hành hỗ trợ Windows 11(32/64bits), Windows 10(32/64bits), Windows 8.1(32/64bits), Windows 8(32/64bits), Windows 7(32/64bits), Windows Vista(32/64bits), Windows XP Đèn LED báo hiệu 1000Mbps Link/Act, 100Mbps Link/Act, 10Mbps Link/Act Chuẩn kết nối IEEE 802.3, 802.3u, 802.3ab, 802.3x, 802.1q, 802.1p, CSMA/CD, TCP/IP Quản trị mạng IEEE 802.3x kiểm soát lưu lượng (Full-Duplex)	Cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
29	Dây nối dài USB	Ugreen 30127 – Dây nối dài USB 3.0 dài 3M chính hãng, tốc độ truyền 5Gbps Model: 30127 Chiều dài: 3M Kết nối chuẩn USB 3.0 tốc độ cao lên đến 5 Gbps Tương thích ngược với các chuẩn USB 2.0, 1.1 Dây nối dài USB 3.0 dài 3M Ugreen 30127 giúp bạn sử dụng cho PC, Laptop, Macbook...kết nối các thiết bị ngoại vi ở khoảng cách 1,5m như: USB Flash, chuột, phím, ổ cứng cắm ngoài, USB Thu wifi... Chuẩn USB 3.0 tốc độ truyền tải lên tới 5Gbps, nhanh gấp 10 lần so với USB 2.0 (480Mbps)	Sợi	1
30	Máy quét chip CCCD	Máy quét mã vạch 2D Zebra DS9308 (quét mã QRcode, CCCD, BHYT) Thương hiệu Zebra Model DS9308 (DS9300 Series) Kích thước máy 5,7 in H x 3,4 in. W x 3,3 in D 14,5 cm. H x 8,6 cm. W x 8,3 cm. D Trọng lượng 11,2 oz. / 318,0 g Giao diện máy chủ được hỗ trợ USB, RS232, Keyboard Wedge, TGCS (IBM) 46XX over RS485 Cổng từ an ninh điện tử Tương thích với Checkpoint EAS deactivation system Chỉ báo người dùng Đèn LED và âm báo (có thể điều chỉnh âm lượng) Tốc độ quét Lên đến 120 in./305 cm. mỗi giây cho 13 mil UPC ở chế độ tối ưu hóa Nguồn sáng Circular 617 nm amber LED Chiếu sáng Đèn LED đỏ 660 nm Trường quét 52° H x 33° V nominal Cảm biến hình ảnh 1280 x 800 pixels Độ tương phản tối thiểu 15% Khả năng chịu va đập Đáp ứng thử nghiệm chịu rơi của hãng từ độ cao 1.5 m Chuẩn IP52 Loại mã vạch có thể đọc 1D: Code 39, Code 128, Code 93, Codabar/NW7, Code 11, MSI Plessey, UPC/EAN, I 2 of 5, Korean 3 of 5, GS1 DataBar, Base 32 (Italian Pharma) Code 39, Code 128, Code 93, Codabar/NW7, Code 11, MSI Plessey, UPC/EAN, I 2 of 5, Korean 3 of 5, GS1 DataBar, Base 32 (Italian Pharma) 2D: PDF417, Micro PDF417, Composite Codes, TLC-39, Aztec, DataMatrix, MaxiCode, QR Code, Micro QR, Han Xin, Postal Codes, securPharm, DotCode, Dotted DataMatrix OCR: OCR-A, OCR-B, MICR, US currency	Bộ	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
		Độ phân giải phần tử tối thiểu: Code 39: 3 mil; Code 128: 3 mil; Data Matrix: 5 mil; QR Code: 5 mil		
31	Nguồn Adapter màn hình	12V 4A 48W AC/DC Adapter Charger for TFT LCD Monitor Power Supply Model: DELTA EADP-48MB Điện áp ngõ vào: 100~240VAC, 50/60Hz. Điện áp ngõ ra: 12VDC Dòng điện ngõ ra tối đa: 4A Công suất tối đa: 48W Kiểu giắc ngõ ra: Chuẩn Jack DC tròn 5.5*2.1~2.5mm Kiểu dây dẫn: đồng nguyên chất dài 1.8m	Cái	1
32	Máy in nhiệt	Máy in hóa đơn Epson TM-T82III-USB+RS232 Model: Epson TM T82III Công nghệ in: In nhiệt trực tiếp Độ phân giải: 203 DPI Khổ in: 57/80mm Tốc độ in: 250mm/s Khổ giấy in: 80mm (±1mm) Đường kính cuộn giấy (tối đa) 83mm ((±1mm) Tự động cắt: Có Kết nối: USB + RS232 Tiết kiệm giấy: lên đến 30% Độ bền dao cắt: 1,5 triệu lần cắt Độ bền đầu in: 15 triệu dòng Trọng lượng: 1,7Kg Màu sắc: đen Phụ kiện đi kèm: Dây kết nối, giấy in test, đĩa cài driver, sách hướng dẫn sử dụng	Cái	1
33	Máy in canon 2900	Máy in canon 2900 Máy in Laser A4 trắng đen. Tốc độ in : 12 trang/phút Độ phân giải : 2400 x 600dpi Bộ nhớ trong : 02 MB. Bản in đầu tiên mất 9.3 giây. Khay giấy tự động : 150 tờ A4 Công nghệ CAPT 2.1 in nhanh. Công nghệ Hi-SCoA nén dữ liệu. Thiết kế đường dẫn giấy ngăn hình chữ U giúp không kẹt giấy. Công nghệ sấy của Canon. Kích thước 370 x 251 x 217mm Trọng lượng máy : 5.7 kg. Kết nối với USB 2.0 High Speed.	Cái	1

STT	Nội dung công việc	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
34	Card màn hình	Card màn hình GIGABYTE N710D5-1GL Thương hiệu: Gigabyte Model: N710D5-1GL Đồ họa: GeForce® GT 710 Độ phân giải: 4096 X 2160 Dung lượng: 1GB DDR5 Giao tiếp: 1 x DVI-D/ 1 x HDMI Memory Bus: 64 bit Core Clock: 954 MHz	Cái	1

2. Yêu cầu khác:

- Vật tư, hàng hóa sử dụng mới 100%.
 - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày hai bên ký nghiệm thu.
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Địa điểm thực hiện: 609-611 Âu Cơ, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.



PHỤ LỤC 2: MẪU CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thông báo mời chào giá số: **57** /TB-BVĐKTP, ngày **08** / **01**/2026)

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Tân Phú

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh, số điện thoại liên hệ....., email.....”

Căn cứ Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa Tân Phú và khả năng cung cấp của Công ty, chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá như sau:

Stt	Nội dung công việc	Chi tiết kỹ thuật hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
3						
...						
Tổng cộng:						
Bằng chữ:						

Ghi chú:

- Giá chào là giá đã bao gồm phí, lệ phí, thuế và vận chuyển lắp đặt hoàn thiện.
- Thời gian bảo hành:.....tháng, kể từ ngày 2(hai) bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu (Ghi cụ thể số tháng nhưng không nhỏ hơn 06 tháng)
- Báo giá có hiệu lực:.....kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết:
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày....tháng....năm

Đại diện theo pháp luật

(Ký tên và đóng dấu)

